

Số: /NQ-HĐND

An Khánh, ngày tháng 12 năm 2025

**NGHỊ QUYẾT**  
**Về việc thông qua Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội**  
**giai đoạn 2026-2030 xã An Khánh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ AN KHÁNH**  
**KHOÁ XX, KỲ HỌP THỨ TƯ NĂM 2025**

*Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương năm 2025;*

*Xét Tờ trình số 112/TTr-UBND ngày 12/12/2025 của Ủy ban nhân dân xã An Khánh về việc đề nghị thông qua Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 xã An Khánh, Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân xã và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp,*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026-2030 xã An Khánh với các chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu sau:

**I. MỤC TIÊU GIAI ĐOẠN 2026-2030**

**1. Mục tiêu tổng quát:** Phát huy những thành quả nổi bật của giai đoạn 2021-2025. Huy động hiệu quả mọi nguồn lực phát triển kinh tế bền vững, giảm thiểu những tác động xấu đến môi trường; tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh; Đầu tư, phát triển xây dựng hạ tầng, nền kinh tế nông thôn mới bền vững; chăm lo phát triển văn hóa, giáo dục, đảm bảo an sinh xã hội; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân; củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị, đảm bảo trật tự an toàn xã hội; xây dựng xã An Khánh đạt xã nông thôn mới theo bộ tiêu chí giai đoạn 2026-2030.

**2. Mục tiêu cụ thể**

**\* Về Kinh tế**

(1) Tốc độ gia tăng giá trị sản phẩm trên địa bàn bình quân hàng năm: 10,5%<sup>1</sup>.

(2) Giá trị sản phẩm trên 01 ha đất nông nghiệp trồng trọt đến năm 2030 đạt 142 triệu đồng.

<sup>1</sup> Loại trừ giá trị sản phẩm công nghiệp khai khoáng - là các doanh nghiệp khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền quản lý của các Bộ, ngành, tỉnh.

(4) Tốc độ tăng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn (không bao gồm thu tiền sử dụng đất), phân đầu hàng năm đạt bình quân từ 10% trở lên.

(5) Hệ thống giao thông trên địa bàn xã đạt chuẩn theo quy hoạch. Phân đầu đến năm 2030, có 90% đường giao thông trục xóm, liên xóm đạt tiêu chuẩn đường cấp A.

(6) Thu nhập bình quân đầu người đến năm 2030 gấp 1,5 lần so với năm 2025.

(7) Đến năm 2030, toàn xã có 10 hợp tác xã/Tổ hợp tác; 180 doanh nghiệp hoạt động hiệu quả.

(8) Xã đạt chuẩn xã nông thôn mới (*theo tiêu chí giai đoạn 2026-2030*) trước năm 2027.

#### **\* Về văn hóa – xã hội**

(9) Đến năm 2030, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt trên 95%, trong đó: Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp chứng chỉ đạt trên 70%; tỷ lệ lao động nông nghiệp được đào tạo trên 70%; tỷ lệ lao động nông thôn được đào tạo nghề phi nông nghiệp đạt  $\geq 60\%$ . Giải quyết việc làm mới bình quân 200 lao động/năm.

(10) Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2026-2030) giảm bình quân hàng năm 1,5 %. Đến năm 2030, tỷ lệ nghèo đa chiều  $\leq 4\%$ .

(11) Đến năm 2030, tỷ lệ trường chuẩn Quốc gia mức độ 2 đạt trên 50%. Duy trì phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3.

(12) Duy trì 100% người dân tham gia BHYT hằng năm;

(13) Hàng năm có trên 95% trở lên gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa; 95% trở lên số xóm đạt xóm văn hóa; trên 100% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa.

(14) 100% tổng số hồ sơ công việc của xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ những hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước); 100% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trên mạng; mạng băng rộng di động 5G phủ sóng 100% dân số, hướng tới phát triển mạng di động tiên tiến thế hệ tiếp theo.

#### **\* Về Môi trường**

(15) Duy trì Tỷ lệ che phủ rừng ổn định 37%.

(16) Tỷ lệ chất thải nguy hại, chất thải y tế được thu gom, xử lý đạt 100%.

(17) Đến năm 2030, tỷ lệ phân loại, thu gom, xử lý chất thải rắn trên địa bàn đạt  $\geq 90\%$ ; tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt chôn lấp dưới 50%.

(18) Đến năm 2030, tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn trên 85%.

#### **\* Về Quốc phòng và an ninh**

(19) Hằng năm, tham gia tập huấn cán bộ dân quân đạt 100%; Tham gia huấn luyện đạt trên 99,8% trở lên so tổng lực lượng; Đảm bảo chỉ tiêu huấn luyện lực lượng DBĐV đạt 100% trở lên so với chỉ tiêu được giao; Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ quân số biên chế đạt 4,6% so với tổng dân số toàn xã.

(20) Đến năm 2030 đạt địa bàn không ma túy; Tỷ lệ tai nạn giao thông giảm bình quân hàng năm từ 5% trở lên trên cả 03 tiêu chí.

## **II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

### **1. Phát triển kinh tế**

#### ***1.1. Sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản***

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Chương trình hành động số 26-Ctr/TU ngày 16/6/2022 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; Nghị quyết số 11/NQ-TU ngày 03/02/2025 của BCH Đảng bộ tỉnh về phát triển ngành chè Thái Nguyên giai đoạn 2025-2030; Đề án phát triển toàn diện khu vực nông thôn Thái Nguyên giai đoạn 2026-2030.

- Rà soát, cập nhật và điều chỉnh quy hoạch chung xã, quy hoạch sử dụng đất nông nghiệp, lâm nghiệp trên địa bàn xã, đảm bảo phù hợp với quy hoạch tỉnh và định hướng phát triển kinh tế – xã hội giai đoạn 2026–2030. Xây dựng và triển khai thực hiện Đề án phát triển nông, lâm nghiệp xã An Khánh giai đoạn 2026-2030. Tập trung phát triển sản xuất nông nghiệp xanh, hiệu quả và bền vững gắn với du lịch nông nghiệp sinh trải nghiệm.

- Duy trì ổn định sản xuất lương thực, năng suất lúa bình quân đạt 57 tạ/ha; sản lượng lương thực có hạt bình quân hằng năm đạt trên 7.300 tấn. Xây dựng các cánh đồng mẫu lớn chất lượng cao, chuyên canh lúa an toàn theo tiêu chuẩn VietGAP, hướng tới sản xuất lúa đặc sản, lúa thuần, lúa hữu cơ, từng bước hình thành vùng nguyên liệu lúa hàng hóa phục vụ tiêu thụ nội địa và xuất khẩu. Phân đấu đến năm 2030, toàn xã có 70% diện tích lúa chất lượng cao.

- Quan tâm phát triển cây chè theo hướng sản xuất an toàn, hữu cơ, đa dạng hóa sản phẩm, tăng nhanh tỷ trọng những sản phẩm có chất lượng, giá trị cao. Thu hút đầu tư, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong sản xuất, chế biến, kinh doanh. Phân đấu đến năm 2030, diện tích chè toàn xã đạt 259 ha; sản lượng chè búp tươi đạt trên 3.329 tấn; 70% diện tích chè được chứng nhận sản xuất theo tiêu chuẩn GAP, hữu cơ; 70% diện tích chè được cấp mã số vùng trồng. Toàn xã có ít nhất 03 sản phẩm trà được chứng nhận đạt tiêu chuẩn OCOP, 100% sản phẩm trà và sản phẩm từ chè được thương mại điện tử trên các nền tảng số.

- Phát triển chăn nuôi theo hướng an toàn, tập trung và bền vững, phù hợp với Luật Chăn nuôi và các quy chuẩn môi trường hiện hành. Khuyến khích chăn nuôi trang trại, chăn nuôi hữu cơ, gắn với xây dựng nông thôn mới nâng cao, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường. Tăng cường quản lý hoạt động giết mổ, buôn bán, vận chuyển gia súc, gia cầm, chủ động phòng, chống dịch bệnh;

- Phát triển kinh tế thủy sản theo hướng đa dạng, hiệu quả và bền vững. Khai thác tối đa diện tích mặt nước hồ, đập, ao, suối hiện có để mở rộng nuôi trồng thủy sản thâm canh, bán thâm canh; khuyến khích ứng dụng công nghệ sinh học, công nghệ tuần hoàn trong nuôi trồng nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị sản phẩm. Ưu tiên phát triển các giống thủy sản có năng suất cao, chất lượng tốt, giá trị thương phẩm lớn như cá rô phi đơn tính, cá trắm cỏ, cá lăng, ốc nhồi... kết hợp nuôi cá – vịt – sen – dịch vụ du lịch câu cá, trải nghiệm nông thôn.

- Đẩy mạnh phát triển kinh tế rừng theo hướng bền vững, trọng tâm là trồng rừng gỗ lớn, cây lâm nghiệp có giá trị kinh tế cao và phát triển cây dược liệu dưới tán rừng. Tăng cường quản lý, chăm sóc, bảo vệ và khoanh nuôi tái sinh rừng, thực hiện giao khoán rừng và đất lâm nghiệp cho cộng đồng để phát huy hiệu quả bảo vệ rừng tại chỗ. Đảm bảo ổn định hàng năm và giai đoạn đến năm 2030 là từ 37% trở lên. Phấn đấu trồng rừng sau khai thác đạt 100%, tiến tới chứng nhận quản lý rừng bền vững (FSC) cho các khu rừng sản xuất trọng điểm.

- Tập trung tăng cường quản lý, khai thác và nâng cấp hệ thống thủy lợi theo hướng đồng bộ, hiện đại, bảo đảm vận hành an toàn và đáp ứng hiệu quả nhu cầu tưới tiêu phục vụ sản xuất và đời sống dân cư. Đổi mới phương thức quản lý thủy lợi theo hướng cộng đồng, khuyến khích người dân tham gia bảo vệ, duy tu và khai thác các công trình thủy lợi nhỏ, nội đồng. 100% các công trình thủy lợi do xã quản lý được bảo trì hàng năm. Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới tiêu chủ động đạt  $\geq 90\%$ .

- Chủ động phòng ngừa và ứng phó với thiên tai, thực hiện nghiêm túc phương châm “4 tại chỗ”: chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, phương tiện tại chỗ, hậu cần tại chỗ. Kiện toàn Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự hằng năm, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên phụ trách địa bàn. Khảo sát, xây dựng phương án ứng phó sát thực tế từng khu vực xung yếu. Đồng thời, thông tin dự báo thời tiết, thiên tai được truyền đạt kịp thời đến Nhân dân, kết hợp tuyên truyền và tập huấn kỹ năng phòng tránh, ứng cứu khẩn cấp. Huy động, lồng ghép hiệu quả các nguồn lực đầu tư cho thủy lợi và phòng chống thiên tai gắn với các chương trình mục tiêu quốc gia, bảo đảm thích ứng biến đổi khí hậu và phát triển bền vững.

### ***1.2. Chương trình xây dựng nông thôn mới:***

- Tập trung cao độ, khẩn trương rà soát, xây dựng và triển khai thực hiện Đề án xây dựng nông thôn mới xã An Khánh giai đoạn 2026-2030. Ưu tiên lồng ghép các

nguồn vốn, đẩy mạnh xã hội hóa để hoàn thiện đồng bộ các tiêu chí, trọng tâm là hạ tầng giao thông, cảnh quan môi trường và tổ chức sản xuất. Phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu và đưa xã An Khánh về đích Nông thôn mới trước năm 2027.

- Phát triển kinh tế nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới, khuyến khích phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã kiểu mới, doanh nghiệp nhỏ và vừa, gắn với phát triển sản phẩm OCOP đặc trưng của địa phương. Tăng cường ứng dụng khoa học – công nghệ, chuyển đổi số trong sản xuất, chế biến và tiêu thụ nông sản.

- Xây dựng nông thôn văn minh – hiện đại – nhân văn, nâng cao chất lượng giáo dục, y tế, văn hóa, môi trường và an sinh xã hội. Đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống gắn với phát triển du lịch cộng đồng.

- Thực hiện hiệu quả phong trào thi đua "Toàn dân chung sức xây dựng nông thôn mới", đặc biệt là phong trào "Hiến đất mở rộng đường xóm 6m". Xây dựng thành công ít nhất 01 mô hình "Xóm nông thôn mới thông minh" để làm điểm nhân và lan tỏa diện rộng.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở với phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân thụ hưởng". Khơi dậy tinh thần đoàn kết, tự chủ của cộng đồng dân cư trong việc giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống.

### **2.1.3. Công tác Tài nguyên - Môi trường**

- Triển khai có hiệu quả Đề án tăng cường quản lý, khai thác có hiệu quả tài nguyên đất, nước và khoáng sản gắn với bảo vệ môi trường, phát triển bền vững tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026-2030; Nghị quyết chuyên đề về tăng cường công tác quản lý đất đai, bồi thường giải phóng mặt bằng, tài nguyên khoáng sản, bảo vệ môi trường trên địa bàn xã An Khánh, giai đoạn 2026-2030. Xây dựng và triển khai kế hoạch quản lý chất thải rắn trên địa bàn xã giai đoạn 2026-2030.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đất đai, khoáng sản và môi trường. Kết hợp tuyên truyền sâu rộng tới người dân, doanh nghiệp, cán bộ cơ sở nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm trong quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên và bảo vệ môi trường bền vững.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính trong lĩnh vực tài nguyên – môi trường, thực hiện nghiêm các quy trình, thủ tục hành chính về đất đai theo hướng công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ. Rà soát toàn bộ diện tích đất sau sáp nhập hành chính, lập và điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2026–2030, đảm bảo phù hợp với quy hoạch tỉnh và nhu cầu phát triển kinh tế – xã hội của địa phương. Tăng cường công tác quản lý khai thác, sử dụng các diện tích đất công theo quy định của pháp luật và theo thẩm quyền.

- Tập trung triển khai cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCNQSDĐ) cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân theo kế hoạch; giải quyết dứt điểm hồ sơ tồn đọng, sai sót trong công tác cấp giấy chứng nhận; thực hiện tốt công tác thống kê, kiểm kê đất đai, cập nhật cơ sở dữ liệu đất đai số.

- Tăng cường quản lý nhà nước về khoáng sản, thực hiện kiểm tra, giám sát thường xuyên hoạt động khai thác, đảm bảo đúng quy hoạch, đúng giấy phép, tuân thủ quy định về bảo vệ môi trường và an toàn lao động. Hướng dẫn nhân dân đăng ký hồ sơ cấp phép theo quy định, không để tình trạng khai thác khoáng sản trái phép xảy ra trên địa bàn.

- Nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ môi trường, rà soát, đôn đốc các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ hoàn thiện hồ sơ đề xuất cấp giấy phép môi trường và đăng ký, cam kết bảo vệ môi trường theo quy định mới; kiểm tra, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân gây ô nhiễm, đặc biệt là các điểm nóng về rác thải, nước thải sinh hoạt, chăn nuôi và sản xuất tiểu thủ công nghiệp. Khuyến khích mô hình “xóm xanh – sạch – đẹp”, phân loại rác tại nguồn, và ứng dụng công nghệ trong quản lý môi trường. Phân đầu xây dựng ít nhất 01 mô hình cộng đồng tham gia bảo vệ môi trường. Đến năm 2030, tỷ lệ phân loại, thu gom  $\geq 90\%$ ; tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt chôn lấp dưới 50% tổng lượng chất thải phát sinh;  $\geq 90\%$  chất thải chăn nuôi, chất thải hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp được thu gom, xử lý, tái chế thành sản phẩm, nguyên liệu, nhiên liệu, phân bón.

- Thực hiện tốt công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng (GPMB) phục vụ các dự án đầu tư phát triển; huy động cả hệ thống chính trị cùng vào cuộc, tăng cường tuyên truyền, đối thoại, vận động Nhân dân đồng thuận trong công tác GPMB, đặc biệt là các dự án trọng điểm trên địa bàn xã. Đảm bảo quá trình GPMB diễn ra đúng quy định, công khai, minh bạch, hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, nhà đầu tư và người dân.

#### **2.1.4. Về Thương mại - dịch vụ**

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án phát triển thương mại, dịch vụ tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026-2030.

- Đầu tư xây dựng trung tâm thương mại – dịch vụ tại khu vực trung tâm xã, đáp ứng nhu cầu giao thương, mua sắm của người dân.

- Tăng cường quản lý thị trường, kiểm soát giá cả, phòng chống buôn lậu, hàng giả, hàng kém chất lượng, vi phạm an toàn thực phẩm; đồng thời thực hiện tốt công tác vệ sinh môi trường trong kinh doanh, cơ sở chế biến và dịch vụ ăn uống, bảo đảm sức khỏe và quyền lợi người tiêu dùng.

- Khuyến khích phát triển thương mại, dịch vụ hiện đại gắn với chuyển đổi số, hỗ trợ hộ kinh doanh, hợp tác xã và doanh nghiệp nhỏ ứng dụng thương mại điện tử,

thanh toán không dùng tiền mặt, quảng bá sản phẩm trên nền tảng số và sàn thương mại điện tử.

- Phân đầu đến năm 2030, trên 90% người trưởng thành có tài khoản thanh toán điện tử và trên 80% người dân đủ điều kiện được tạo lập tài khoản định danh điện tử VNeID mức độ 2 trở lên.

#### ***2.1.5. Phát triển kinh tế tư nhân, kinh tế tập thể***

- Triển khai thực hiện Đề án phát triển kinh tế tư nhân tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026-2030, Chương trình hành động của của Đảng bộ xã về thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân. Khuyến khích phát triển hộ kinh doanh, doanh nghiệp nhỏ và vừa gắn với thế mạnh của địa phương; tạo điều kiện thuận lợi trong tiếp cận đất đai, vốn vay, thông tin thị trường và ứng dụng khoa học – công nghệ. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, hỗ trợ chuyển đổi hộ kinh doanh lên doanh nghiệp; khuyến khích các mô hình sản xuất – kinh doanh mới, dịch vụ mới. Nâng cao trách nhiệm quản lý nhà nước để bảo đảm môi trường kinh doanh minh bạch, bình đẳng, bền vững. Phân đầu đến năm 2030, toàn xã có 180 Doanh nghiệp, 300 hộ kinh doanh.

- Tập trung phát triển kinh tế tập thể theo hướng nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã và tổ hợp tác, gắn với nhu cầu thực tiễn của người dân. củng cố các HTX hiện có, hỗ trợ tháo gỡ khó khăn về vốn, nhân lực và năng lực quản trị. Khuyến khích thành lập mới HTX trong các lĩnh vực nông nghiệp, dịch vụ, thương mại, môi trường; phát triển mô hình HTX kiểu mới gắn với chuỗi giá trị sản phẩm. Tạo điều kiện cho HTX tiếp cận vốn ưu đãi, ứng dụng khoa học – kỹ thuật, chuyển đổi số và tham gia chương trình OCOP. Đẩy mạnh liên kết giữa HTX với doanh nghiệp trong cung ứng vật tư và tiêu thụ sản phẩm. Tăng cường hướng dẫn, nâng cao năng lực quản lý nhà nước đối với HTX, bảo đảm hoạt động đúng quy định và bền vững. Phân đầu đến năm 2030, toàn xã có 10 Hợp tác xã, Tổ hợp tác hoạt động hiệu quả.

#### ***2.1.5. Công nghiệp - TTCN***

- Tiếp tục thực hiện Chương trình hành động số 37-CTr/TU ngày 10/12/2023 về thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Triển khai có hiệu quả Đề án phát triển công nghiệp tỉnh Thái Nguyên theo hướng xanh, hiện đại giai đoạn 2026 – 2030.

- Huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ phát triển công nghiệp. Hỗ trợ nhà đầu tư, doanh nghiệp tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho các dự án, nhất là hỗ trợ GPMB tạo quỹ đất sạch, giải quyết các vấn đề xã hội xung quanh các Cụm công nghiệp.

- Duy trì ổn định hoạt động Cụm công nghiệp An Khánh trong lĩnh vực khai khoáng và năng lượng; bảo đảm an toàn lao động, an ninh năng lượng và tuân thủ nghiêm quy định về bảo vệ môi trường. Khuyến khích từng bước đầu tư đổi mới công nghệ khai thác, xử lý khí – bụi – nước thải, hướng tới sản xuất sạch hơn và phát triển bền vững.

- Tập trung thu hút đầu tư vào Cụm công nghiệp Hà Thượng (diện tích 79ha), trong đó ưu tiên các nhà đầu tư có năng lực tài chính, kinh nghiệm quản lý, hoạt động trong lĩnh vực công nghiệp sạch, công nghiệp hỗ trợ và chế biến – chế tạo.

- Duy trì và khuyến khích phát triển các ngành nghề TTCN như là mộc, cơ khí, may mặc, chế biến nông sản, sản xuất vật liệu xây dựng, sửa chữa điện – điện tử. Hỗ trợ đổi mới công nghệ, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm. Tăng cường đào tạo nghề, thu hút lao động địa phương, ứng dụng thương mại điện tử trong quảng bá, tiêu thụ sản phẩm. Phát triển sản xuất theo hướng sạch, tiết kiệm năng lượng và thân thiện môi trường.

#### **2.1.6. Công tác Quy hoạch, Xây dựng cơ bản**

- Triển khai lập và quản lý đồng bộ các quy hoạch đã được phê duyệt; rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch chung xã theo địa giới hành chính mới, bảo đảm phù hợp với quy hoạch tỉnh và định hướng phát triển kinh tế – xã hội giai đoạn 2026–2030. Thường xuyên kiểm tra, cập nhật quỹ đất xây dựng và các vị trí tiềm năng phục vụ phát triển kinh tế; đối chiếu, bảo đảm thống nhất với các quy hoạch chuyên ngành, quy hoạch cấp trên. Xây dựng kế hoạch, lộ trình cụ thể và bố trí nguồn lực hợp lý cho công tác lập, điều chỉnh quy hoạch; huy động các nguồn vốn xã hội hóa để triển khai thực hiện. Phấn đấu đến hết năm 2026, xã An Khánh hoàn thành công tác lập QH chung xã, QH chi tiết khu Trung tâm xã, QH chi tiết khu dân cư kết hợp du lịch trải nghiệm.

- Xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế – xã hội đồng bộ, hiện đại, đảm bảo tính kết nối, tạo nền tảng cho phát triển nhanh và bền vững. Tập trung huy động đa dạng nguồn lực đầu tư, đẩy mạnh xã hội hóa và hợp tác công – tư trong phát triển kết cấu hạ tầng. Lồng ghép hiệu quả các chương trình, dự án và nguồn vốn của Trung ương, tỉnh, doanh nghiệp và Nhân dân, bảo đảm sử dụng tiết kiệm, hiệu quả. Trong đó tập trung vào hạ tầng thiết yếu phục vụ dân sinh (giao thông, thủy lợi, điện), sản xuất, giáo dục, y tế, môi trường và chuyển đổi số... Phấn đấu đến 2030, 100% hệ thống giao thông trên địa bàn xã đạt chuẩn theo quy hoạch, đảm bảo kết nối,  $\geq 70\%$  tỷ lệ đường xã được trồng cây xanh dọc tuyến đường, 100% tuyến đường trục xóm, ngõ xóm được cứng hóa đảm bảo sáng – xanh – sạch – đẹp, 100% hộ dân được sử dụng điện sinh hoạt sản xuất đảm bảo an toàn, tin cậy và ổn định.

- Tăng cường giám sát cộng đồng và phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể trong giám sát đầu tư của cộng đồng, nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả



sử dụng công trình và phòng ngừa thất thoát, lãng phí. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo, công khai tiến độ, quyết toán và hiệu quả đầu tư sau khi hoàn thành dự án.

### **2.1.7. Công tác Tài chính - Kế hoạch**

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả điều hành thu, chi ngân sách và đầu tư công. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý tài chính - ngân sách; nâng cao trách nhiệm của các cơ quan trong quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả nguồn lực tài chính, tài sản công, không để xảy ra tiêu cực, tham nhũng, thất thoát, lãng phí; gắn trách nhiệm người đứng đầu nếu để xảy ra vi phạm trong lĩnh vực ngân sách tại cơ quan, đơn vị, địa phương quản lý.

- Xác định thu ngân sách là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên và tăng cường quản lý thu ngân sách, chống thất thu ngân sách, nuôi dưỡng nguồn thu; mở rộng cơ sở thu và khai thác hiệu quả các nguồn thu còn dư địa, tiềm năng; tăng tỷ trọng các nguồn thu bền vững từ thuế, phí, lệ phí; quản lý chặt chẽ các khoản thu từ đất đai, khoáng sản, tuyệt đối không để xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, trục lợi, thất thoát ngân sách nhà nước. Thực hiện điều hành chi ngân sách theo dự toán được giao, bảo đảm chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả, minh bạch. Tiết kiệm chi thường xuyên để bổ sung chi đầu tư phát triển, tăng chi bảo đảm an sinh xã hội, phúc lợi xã hội. Phân đầu huy động tổng vốn đầu tư toàn xã hội giai đoạn 2026-2030 đạt 6.748 tỷ đồng, góp phần hoàn thành cho mục tiêu tăng trưởng kinh tế và xây dựng nông thôn mới.

- Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển KTXH 05 năm giai đoạn 2026-2030 và hằng năm. Thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình phát triển của địa phương, cập nhật số liệu, dự báo xu hướng để xây dựng các mục tiêu, chỉ tiêu phù hợp thực tiễn. Bảo đảm nội dung kế hoạch 5 năm và kế hoạch hằng năm phù hợp với quy hoạch, chiến lược phát triển của tỉnh và mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã đã đề ra.

- Tăng cường tổ chức thực hiện, theo dõi và đánh giá kế hoạch, trong đó chú trọng giám sát tiến độ, chất lượng thực hiện các chỉ tiêu; định kỳ đánh giá kết quả, phát hiện khó khăn, vướng mắc để tham mưu giải pháp điều chỉnh kịp thời. Bảo đảm việc thực hiện kế hoạch được nghiêm túc, hiệu quả và phù hợp thực tiễn.

## **2.2. Lĩnh vực văn hoá xã hội**

### **2.2.1. Về Giáo dục và Đào tạo**

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án phát triển Giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026-2030; Chương trình hành động của Đảng bộ xã về thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển Giáo dục và Đào tạo.

- Tập trung rà soát, xây dựng phương án sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục trên địa bàn theo hướng hợp lý, hiệu quả và tránh lãng phí nguồn lực. Trên cơ sở đó, xây

dựng kế hoạch bảo đảm cơ sở vật chất cho các trường học giai đoạn 2026–2030, gắn với mục tiêu xây dựng trường chuẩn quốc gia và đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục. Phần đầu đến năm 2030, 100% trường học trên địa bàn xã đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1, trong đó 50% trường đạt chuẩn mức độ 2.

- Tiếp tục thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu giáo dục phổ thông mới, đổi mới giáo dục. Tập trung củng cố, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; Củng cố vững chắc và nâng cao kết quả phổ cập giáo dục các cấp học. Tiếp tục thực hiện nâng cao chất lượng dạy và học; thực hiện tốt công tác hướng nghiệp, đào tạo phát triển nguồn nhân lực cho địa phương; quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị trường học, duy trì, nâng cao chuẩn hoá trong giáo dục. Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số, xã hội hóa trong giáo dục.

### **2.2.2. Về Văn hoá - Thông tin - Thể thao và du lịch**

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026-2030; Đề án phát triển du lịch tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026-2030; Chương trình hành động thực hiện các Kết luận, kế hoạch của Bộ Chính trị, Tỉnh ủy Thái Nguyên về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của BCH Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước; Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số Quốc gia giai đoạn 2025-2030.

- Đầu tư xây dựng Trung tâm văn hóa thể thao xã; xây mới, sửa chữa các Nhà văn hóa xóm, trang thiết bị nhà văn hóa, thiết bị tập luyện thể thao ngoài trời, bảo đảm mỗi xóm có điểm sinh hoạt văn hóa đạt chuẩn, phục vụ hiệu quả các hoạt động văn hóa – thể thao và xây dựng đời sống tinh thần lành mạnh cho Nhân dân.

- Tăng cường quản lý nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, thể dục thể thao, thông tin và truyền thông; đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức về gìn giữ giá trị văn hóa và loại bỏ hủ tục, xây dựng nếp sống văn minh. Duy trì, nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, gắn với xây dựng nông thôn mới. Chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao quần chúng vào các dịp lễ, Tết và sự kiện chính trị của địa phương. Hàng năm có trên 95% gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa; trên 95% số xóm đạt xóm văn hóa; trên 100% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa.

- Triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển Chính quyền số, Xã hội số và Kinh tế số trong giai đoạn 2026-2030. Tập trung bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng thông qua đánh giá tuân thủ, triển khai hệ thống mạng LAN, giám sát thiết bị đầu cuối, lắp đặt tường lửa và trang bị bản quyền phần mềm bảo mật. Trang bị máy

tính, máy in, Internet cho các nhà văn hóa xóm; nâng cấp phòng họp trực tuyến và xây dựng hội trường trực tuyến, đáp ứng yêu cầu kết nối và điều hành số. Tăng cường tương tác cộng đồng bằng Zalo Business Pro, các nhóm trực tuyến tại các xóm. Nâng cấp Trang thông tin điện tử xã, duy trì hoạt động 100% cụm loa truyền thanh thông minh tại các xóm. Đồng thời tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số cho cán bộ và người dân. Phấn đấu đến năm 2030, 100% tổng số hồ sơ công việc của xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ những hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước); 100% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trên mạng; mạng băng rộng di động 5G phủ sóng 100% dân số, hướng tới phát triển mạng di động tiên tiến thế hệ tiếp theo.

- Đầu tư xây dựng hạ tầng phục vụ du lịch theo Quy hoạch. Phát triển du lịch trải nghiệm gắn với phát triển nông nghiệp, văn hóa và đời sống cộng đồng của địa phương. Khuyến khích xây dựng các mô hình du lịch sinh thái, trải nghiệm nông nghiệp, thu hút người dân tham gia cung cấp dịch vụ homestay, hướng dẫn trải nghiệm. Đẩy mạnh quảng bá số, liên kết với doanh nghiệp lữ hành và các địa phương lân cận để hình thành tour, tuyến hấp dẫn. Bảo đảm phát triển du lịch bền vững, hài hòa giữa khai thác kinh tế và gìn giữ bản sắc văn hóa, môi trường.

### **2.2.3. Về Y tế - Dân số**

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án phát triển y tế trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026-2030; Chương trình hành động của Đảng bộ xã về thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

- Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện hoàn thành việc sắp xếp, tổ chức lại các Trạm Y tế cấp xã theo mô hình đơn vị sự nghiệp công lập theo đúng quy định.

- Tập trung nâng cao năng lực y tế cơ sở, củng cố trạm y tế xã đạt chuẩn quốc gia, đảm bảo đủ nhân lực, trang thiết bị và cơ sở thuốc thiết yếu phục vụ công tác khám, chữa bệnh ban đầu cho Nhân dân. Phấn đấu xã An Khánh đạt Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế trước năm 2030.

- Tăng cường công tác quản lý, chăm sóc và bảo vệ sức khỏe Nhân dân. Chủ động thực hiện đầy đủ, hiệu quả các chương trình y tế quốc gia như tiêm chủng mở rộng, phòng chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe bà mẹ – trẻ em, phòng chống suy dinh dưỡng, bảo đảm vệ sinh môi trường và an toàn thực phẩm. Đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong quản lý y tế cộng đồng, triển khai sổ khám chữa bệnh điện tử, hồ sơ sức khỏe điện tử và nâng cao tỷ lệ người dân sử dụng các nền tảng số về y tế (VNeID, VssID...) nhằm phục vụ hiệu quả công tác quản lý, giám sát và chăm sóc sức khỏe. Duy trì 100% người dân tham gia BHYT; phấn đấu đến năm 2030, 100% người dân được lập sổ sức khỏe điện tử và được quản lý sức khỏe theo vòng đời; giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng thấp còi ở trẻ em dưới 5 tuổi xuống dưới 10%.

- Thực hiện tốt công tác dân số và phát triển, chú trọng tuyên truyền, vận động thực hiện chính sách dân số, kế hoạch hóa gia đình, đảm bảo duy trì mức sinh hợp lý, giảm tỷ lệ sinh con thứ ba, góp phần nâng cao chất lượng dân số. Tổ chức chiến dịch chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình tại cộng đồng, tạo điều kiện để người dân được tiếp cận dịch vụ y tế thuận tiện, an toàn và bình đẳng. Phân đầu đến năm 2030, tỷ lệ cặp nam, nữ được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn đạt 90% vào năm 2030; 70% phụ nữ mang thai được tầm soát ít nhất 4 loại bệnh tật bẩm sinh phổ biến nhất; 90% trẻ sơ sinh được tầm soát ít nhất 5 loại bệnh bẩm sinh phổ biến nhất.

#### ***2.2.4. Công tác giải quyết chính sách Lao động, người có công và chính sách xã hội***

- Chỉ đạo xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn trong đó quan tâm đến công tác đào tạo và tạo việc làm cho người khuyết tật, người cao tuổi, phụ nữ nghèo còn khả năng lao động, có nhu cầu.

- Lựa chọn, định hướng, giới thiệu đào tạo các nghề phù hợp với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, nâng cao tỷ lệ lao động có việc làm ổn định sau đào tạo, nhất là các nghề thuộc lĩnh vực phát triển khoa học công nghệ, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ; nâng cao tỷ lệ, chất lượng lao động qua đào tạo có văn bằng chứng chỉ. Phân đầu đến năm 2030, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt trên 95%, trong đó: Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp chứng chỉ đạt trên 70%; tỷ lệ lao động nông nghiệp được đào tạo trên 70%; tỷ lệ lao động nông thôn được đào tạo nghề phi nông nghiệp đạt  $\geq 60\%$ .

- Đẩy mạnh công tác giải quyết việc làm cho người lao động. Phối hợp với Trung tâm giới thiệu việc làm tỉnh tổ chức các phiên giao dịch việc làm, giới thiệu việc làm cho lao động nông thôn. Tiếp tục tuyên truyền đưa lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài. Nâng cao hiệu quả hoạt động giáo dục hướng nghiệp trong các trường học để học sinh có nhận thức đúng đắn về học nghề và chủ động lựa chọn các loại hình học nghề phù hợp. Phân đầu, hàng năm giải quyết việc làm mới bình quân cho 200 người/năm.

- Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, Đảng, chính quyền xã và sự vào phối hợp các các ban, ngành, đoàn thể để việc thực hiện các chính sách về giảm nghèo để triển khai đồng bộ, đầy đủ, kịp thời và đảm bảo các hộ nghèo đều được thụ hưởng. Tập trung phát triển sản xuất, dạy nghề, tạo việc làm và tăng thu nhập cho người nghèo; khai thác tiềm năng của từng địa phương để lựa chọn cây trồng, vật nuôi phù hợp. Duy trì, nhân rộng các mô hình giảm nghèo hiệu quả, khuyến khích người dân phát triển sản phẩm có giá trị, đáp ứng nhu cầu thị trường. Thực hiện đầy đủ chính sách hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo theo quy định; huy động thêm nguồn lực xã hội để xây dựng, sửa chữa nhà ở bảo đảm diện tích và chất lượng. Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao

nhận thức và phát huy tính chủ động của Nhân dân trong giảm nghèo bền vững. Phân đấu, đến năm 2030, tỷ lệ nghèo đa chiều theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2026-2030  $\leq 4\%$ .

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp, đầy đủ, kịp thời, hiệu quả, bảo đảm công khai, minh bạch chính sách bảo đảm an sinh xã hội, chính sách Người có công, với mục tiêu không để ai bị bỏ lại phía sau.

#### **2.2.5. Công tác phòng chống tệ nạn xã hội**

- Tăng cường phối hợp giữa công an xã, các ban ngành, đoàn thể và lực lượng nòng cốt ở xóm trong nắm tình hình, xử lý kịp thời các vụ việc liên quan đến tệ nạn xã hội, không để phát sinh điểm nóng.

- Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, đặc biệt tại các khu dân cư có yếu tố tiềm ẩn phức tạp nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật.

- Thực hiện rà soát, quản lý chặt chẽ người nghiện, người có tiền sử sử dụng ma túy. Đồng thời tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát địa bàn giáp ranh, khu vực đông người lao động tự do, nơi có dịch vụ kinh doanh nhạy cảm...

**2.2.6. Công tác Dân tộc - Tôn giáo:** Thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước về lĩnh vực Dân tộc, tôn giáo trên địa bàn. Triển khai thực hiện các nội dung thuộc chương trình mục tiêu quốc gia về dân tộc thiểu số và miền núi theo hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh. Thực hiện tốt công tác phối hợp với các ngành liên quan thực hiện tốt công tác tuyên truyền phòng, chống hoạt động của tà đạo, đạo lạ trên địa bàn xã.

**2.2.7. Công tác tư pháp:** Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, đặc biệt là các quy định mới liên quan đến tổ chức, quản lý sau sáp nhập. Tăng cường hoạt động hòa giải ở cơ sở, tập huấn kỹ năng cho đội ngũ hòa giải viên. Nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hộ tịch, chứng thực, đảm bảo nhanh gọn, đúng quy định. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, số hóa hồ sơ hộ tịch. Đồng thời, triển khai các giải pháp để hoàn thiện tiêu chí xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

### **2.3. Công tác cải cách hành chính, xây dựng chính quyền**

**2.3.1. Công tác cải cách hành chính:** Đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức và tăng cường hiện đại hóa hành chính nhà nước, bảo đảm công khai, minh bạch, góp phần nâng cao chỉ số CCHC, chỉ số đánh giá hài lòng của người dân. Thúc đẩy chuyển đổi số, tạo chuyển biến mới về chất lượng cải cách hành chính, nhất là thời gian và chi phí tuân thủ các thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi công vụ, xây dựng văn hóa phục vụ trong đội ngũ cán bộ công chức; củng cố và phát huy hiệu quả hoạt động Trung tâm phục vụ hành chính công. Siết chặt kỷ cương,

kỷ luật hành chính; tăng cường công tác kiểm tra CBCC trong thi hành công vụ gắn với trách nhiệm người đứng đầu trong thi hành công vụ, hạn chế CBCC vi phạm kỷ luật kỷ cương hành chính; khắc phục tình trạng tham nhũng vặt trong giải quyết công việc liên quan đến người dân.

### **2.3.2. Xây dựng chính quyền**

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026–2031 bảo đảm dân chủ, đúng luật, an toàn và tiết kiệm. Phân đấu tỷ lệ cử tri đi bầu đạt trên 95%; không có khu vực bỏ phiếu nào phải bầu cử lại, bầu cử thêm.

- Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy hành chính xã theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Chú trọng "chuẩn hóa" đội ngũ cán bộ, công chức; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số và nghiệp vụ chuyên sâu để đáp ứng yêu cầu quản lý trong tình hình mới. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao đạo đức công vụ. Phân đấu hàng năm, 100% cán bộ, công chức hoàn thành nhiệm vụ, trong đó trên 95% hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; chính quyền xã đạt "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên.

- Triển khai xây dựng và thực hiện có hiệu quả Đề án sáp nhập xóm; bảo đảm quy mô dân cư hợp lý, thuận tiện cho công tác quản lý, sinh hoạt cộng đồng và sử dụng hiệu quả nguồn lực. Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tăng cường tuyên truyền, tạo sự đồng thuận của Nhân dân; thực hiện các bước theo đúng quy trình, bảo đảm ổn định an ninh trật tự và không làm ảnh hưởng đến quyền lợi của người dân sau sáp nhập.

**2.4. Công tác quốc phòng quân sự địa phương:** Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án xây dựng lực lượng dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026-2030. Thực hiện tốt các nhiệm vụ quốc phòng, an ninh theo kế hoạch. Xây dựng lực lượng dân quân “vững mạnh, rộng khắp”, hàng năm hoàn thành các chỉ tiêu quân sự, quốc phòng. Duy trì chặt chẽ chế độ trực chỉ huy, trực sẵn sàng chiến đấu. Chỉ đạo tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh theo kế hoạch. Thực hiện đăng ký quản lý công dân trong độ tuổi dân quân tự vệ, công dân trong độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ, quản lý lực lượng dự bị động viên, hoàn thành tốt công tác tuyển quân hàng năm. Tiếp tục thực hiện phong trào thi đua quyết thắng trong lực lượng vũ trang và giải quyết tốt chính sách hậu phương quân đội theo quy định. Đẩy mạnh công tác giáo dục quốc phòng, tập trung xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc.

### **2.5. Về an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội:**

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án tăng cường hiệu quả công tác phòng chống ma túy trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026-2030. Duy trì và khai thác tối đa hiệu quả cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, định danh và xác thực điện tử

(Đề án 06) phục vụ chuyển đổi số và quản lý xã hội. Quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu xây dựng "Xã không ma túy" đến năm 2030.

- Chủ động nắm chắc tình hình, phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn "từ sớm, từ xa" các loại tội phạm và tệ nạn xã hội; giữ vững an ninh nông thôn, an ninh tôn giáo và an ninh chính trị nội bộ. Nâng cao chất lượng phong trào "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc"; củng cố, xây dựng lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở thực sự vững mạnh, nòng cốt. Tăng cường quản lý cư trú, phòng cháy chữa cháy và đảm bảo trật tự an toàn giao thông.

- Tập trung nguồn lực đầu tư, hoàn thiện hệ thống Camera giám sát an ninh thông minh (AI) phủ kín các tuyến đường trọng điểm, khu vực công cộng trên địa bàn toàn xã; đảm bảo kết nối đồng bộ dữ liệu về Trung tâm điều hành hoặc cơ quan Công an để phục vụ hiệu quả công tác chỉ huy, xử lý tình huống và phòng chống tội phạm.

## **2.6. Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo, phòng chống tham nhũng lãng phí**

- Thực hiện nghiêm chế độ tiếp công dân của người đứng đầu. Nâng cao chất lượng giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của công dân. Tập trung giải quyết hiệu quả đơn khiếu nại, tố cáo ngay từ khi mới phát sinh ở cơ sở; rà soát, giải quyết dứt điểm các đơn, thư khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài; có biện pháp xử lý nghiêm đối với các đối tượng lợi dụng quyền khiếu nại, tố cáo để gây mất an ninh, trật tự. Gắn trách nhiệm của người đứng đầu trong giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tổ chức thi hành các quyết định giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo đã có hiệu lực pháp luật nghiêm túc, kịp thời. Thực hiện đúng quy trình, thẩm quyền trong xử lý đơn thư, đảm bảo công khai, minh bạch. Đồng thời nâng cao trách nhiệm, đạo đức công vụ của cán bộ tiếp dân trong thực thi nhiệm vụ, góp phần giữ vững an ninh, trật tự trên địa bàn xã.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục Luật Phòng, chống tham nhũng và Luật Thực hành tiết kiệm chống lãng phí; xử lý kịp thời các vụ tiêu cực, tham nhũng.

## **3. Về công tác thi đua, khen thưởng**

- Đổi mới mạnh mẽ nội dung và phương thức tổ chức phong trào thi đua yêu nước, bám sát nhiệm vụ chính trị, mục tiêu phát triển kinh tế – xã hội của địa phương trong giai đoạn 2026–2030.

- Phát động sâu rộng các phong trào thi đua chuyên đề, thi đua theo đợt, theo chủ điểm gắn với thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, chuyển đổi số và cải cách hành chính.

- Tổ chức tổng kết, đánh giá và biểu dương kịp thời các tập thể, cá nhân tiêu biểu, điển hình tiên tiến, tạo khí thế thi đua sôi nổi, lan tỏa trong toàn xã, góp phần

thúc đẩy tinh thần đoàn kết, sáng tạo, trách nhiệm trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân.

- Tiếp tục kiện toàn và phát huy vai trò của Hội đồng Thi đua – Khen thưởng xã, đảm bảo hoạt động đúng quy định, khách quan, công bằng, minh bạch. Tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện công tác thi đua, khen thưởng ở các xóm, trường học, đơn vị trực thuộc, kịp thời phát hiện, nhân rộng mô hình mới, gương người tốt – việc tốt.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý công tác thi đua – khen thưởng, xây dựng cơ sở dữ liệu điện tử về điển hình tiên tiến, phục vụ công tác thống kê, đánh giá, khen thưởng định kỳ chính xác, nhanh chóng.

- Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thi đua – khen thưởng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, bảo đảm nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng tổng hợp, viết báo cáo thành tích và hồ sơ đề nghị khen thưởng theo hướng chuyên nghiệp, chuẩn hóa.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. HĐND xã giao cho UBND xã An Khánh tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ, mục tiêu phát triển kinh tế xã hội giai đoạn 2026-2030.

2. Giao cho thường trực HĐND, các Ban của HĐND xã, các đại biểu HĐND xã khóa XX tuyên truyền và giám sát thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã An Khánh khóa XX thông qua tại kỳ họp lần thứ Tư, ngày 20 tháng 12 năm 2025./.

#### **Nơi nhận:**

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Ủy ban MTTQ xã;
- Các đại biểu HĐND xã khóa XX;
- Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã;
- Cổng thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thị Loan**